TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2021/HS-ST
Ngày 30-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lường Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ngọ;

2. Ông Triệu Quang Trân.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Bảo Thanh Toàn - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Văn Trưởng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/HSST, ngày 17 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Công T1, sinh năm 1998; Nơi sinh: huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm ĐB, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Công H và bà Đặng Thanh B; có vợ là Đào Thị C, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ 03/3/2021 đến 11/3/2021 thì bị tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Mã Văn X, sinh năm 1984, địa chỉ: Xóm LC, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đào Văn T1, sinh năm 2002. Vắng mặt.

2. Chị Đào Thị C, sinh năm 1990. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm KS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

3. Đào Văn X, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn VL, xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/11/2020, do quen biết khi cùng làm công nhân của Công ty LD thuộc khu công nghiệp TB, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, Đinh Công T1 cùng anh Mã Văn X, Đào Văn T1 đã thuê nhà trọ ở cùng nhau tại thôn BC, xã TT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Khoảng tháng 01/2021 Công ty LD đã trả lương trước cho ba người, mỗi người nhận được số tiền là 1.250.000đ qua thẻ ATM. Do không biết sử dụng thẻ ATM nên anh X đã nhờ T1 rút 1.000.000đ từ thẻ ATM của mình và nhờ T1 đổi mật khẩu thẻ ATM theo ngày tháng năm sinh của anh X. Sau khi rút tiền và đổi mật khẩu, T1 đã trả thẻ ATM và số tiền 1.000.000đ cho anh X. Ngày 13/01/2021, khi đang ở phòng trọ một mình, T1 nhìn thấy thẻ ATM của anh X rơi ở khu vực gầm giường ngủ của anh X, T1 nảy sinh ý định trộm cắp tiền ở trong thẻ của anh X nên T1 đã lấy và cất giấu thẻ ATM của anh X dưới đệm giường ngủ của mình. Đến ngày 20/01/2021, T1 biết là Công ty trả lương cho anh X, T1 cầm thẻ ATM của anh X đi bộ ra cây ATM của Ngân hàng VK đặt tại thôn BC, xã TT, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn và rút 05 lần liên tục từ tài khoản 39510000459XXX, tổng số tiền rút được từ tài khoản của anh X là 7.200.000đ. Sau khi rút tiền, T1 đi bộ ra cầu TB và ném chiếc thẻ ATM xuống sông rồi đi về phòng trọ, sau đó T1 đã gọi điện cho vợ T1 là chị Đào Thị C đi xe mô tô lên đón T1 về nhà anh Đào Văn X là em trai của chị C ở xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Cùng ngày 20/01/2021, tại khu vực xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, T1 gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS biển kiểm soát 97F9 - 4838 với giá là 4.700.000đ từ số tiền mà T1 trộm cắp được, số tiền còn lại T1 tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 22/01/2021, anh X phát hiện bị mất thẻ ATM và đến Ngân hàng BD Chợ Mới để làm lại thẻ, thì được Ngân hàng thông báo số tiền trong tài khoản của anh X mấy ngày trước đã có người rút số tiền 7.200.000đ. Anh X đã đến Công an huyện Chợ Mới trình báo sự việc trên.

Ngày 01/3/2021 Ngân hàng BD, chi nhánh Bắc Kạn có công văn số 221/CV-BD.BK xác định: Số tài khoản 39510000459877 có tên tài khoản là Mã Văn X, sinh năm 1984; số CMND 091509092 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 13/5/2013, địa chỉ, xã TN, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; mã số thẻ liên kết với tài khoản 9704180000003080YYYY. Tại Bản sao kê xác định tài khoản của Mã Văn X trong ngày 20/01/2021 đã rút số tiền là 7.200.000đ, phí rút tiền trừ từ tài khoản là 16.500đ.

Ngày 03/3/2021, Đinh Công T1 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm, và số tiền đã trộm cắp.

Ngày 10/3/2021 và ngày 15/5/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám nghiệm hiện trường, và thực nghiệm điều tra. Xác định vị trí T1 nhìn thấy chiếc thẻ của anh X bị rơi là tại gầm giường ngủ của anh X; địa điểm T1 rút tiền bằng thẻ ATM của anh X là tại cây ATM VK được đặt tại gần khu công nghiệp TB, thuộc thôn BC, xã TT, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên với mục đích trộm cắp tiền để tiêu sài cá nhân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với việc trình báo của bị hại Mã Văn X và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại bản Cáo trạng số: 23/CT - VKSCM ngày 16/6/2021 truy tố bị cáo Đinh Công T1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đinh Công T1 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tạm giữ hóa giá để thi hành án 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS biển kiểm soát 97F9 - 4838, kèm theo đăng ký mô tô, xe máy số 016653 mang tên Đinh Thị Y.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, bị cáo phải bồi thường cho anh Mã Văn X số tiền là 7.216.500đ .

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/01/2021, tại phòng trọ của mình, bị cáo Đinh Công T1 đã có hành vi lén lút cất giấu thẻ ATM của anh Mã Văn X với mục đích để trộm cắp tiền trong tài khoản của anh X. Đến ngày 20/01/2021, biết anh X được Công ty trả lương qua tài khoản, T1 đã đến cây ATM VK được đặt tại gần khu công nghiệp TB, thuộc thôn Bản Chằng, xã TT, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, dùng thẻ ATM của anh X rút tiền liên tục tổng cộng 05 lần từ tài khoản

của anh X, tổng số tiền rút được là 7.200.000đ. Sau khi rút được số tiền trên, T1 đã mua 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS biển kiểm soát 97F9 - 4838 với giá là 4.700.000đ, số tiền còn lại T1 tiêu xài cá nhân hết. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài tài sản là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Xét Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình, biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích có tiền để tiêu xài cá nhân. Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; ngày 03/3/2021, biết không thể trốn tránh về hành vi vi phạm, bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đầu thú. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Y cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 7.200.000đ và 16.500 phí rút tiền đã trừ trong tài khoản. Tổng cộng là 7.216.500đ, xét thấy là phù hợp, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 7.216.500đ.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS biển kiểm soát 97F9 - 4838 và 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 016653 mang tên Đinh Thị Y. Quá trình điều tra bà Y xác định bà đã bán xe này cho một người đàn ông không quen biết vào thời gian năm 2017. Ngày 20/01/2021, tại xã VL, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo đã mua lại chiếc xe này của người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, xét thấy cần tạm giữ chiếc xe mô tô trên để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Công T1 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (03/3/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584,585, 586,589 Bộ luật Dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại Mã Văn X số tiền 7.216.500đ *(Bảy triệu hai trăm mười sáu nghìn năm trăm đồng)*.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 26 Luật Thi hành án dân sự:

"Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này".

Khoản 1 Điều 468 quy định: *" Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác".*

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS biển kiểm soát 97F9 - 4838, kèm theo đăng ký mô tô, xe máy số 016653 mang tên Đinh Thị Y.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo Đinh Công T1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự và 360.000đ *(Ba trăm sáu mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

Đã ký

Lường Thị Phẩm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Phẩm